

BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 8668 /BTC-QLCS

V/v kiến nghị của Công ty TNHH

MTV Cà phê 721

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ**CÔNG VĂN ĐỀN**

Giờ ... Ngày ... 05/7.....

Kính chuyên: ~~MPN 1.N.N.111.DT~~

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2017

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Cà phê 721

Bộ Tài chính nhận được Công văn số 5407/VPCP-ĐMDN ngày 25/5/2017 của Văn phòng Chính phủ kèm theo Công văn số 06/CV-CT ngày 22/5/2017 của Công ty TNHH MTV Cà phê 721 kiến nghị về thu tiền thuê đất sản xuất nông nghiệp và chính sách thuế giá trị gia tăng 5% đối với mặt hàng gạo. Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về tiền thuê đất sản xuất nông nghiệp:

- Tại khoản 5 Điều 3 Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ quy định:

"Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước

5. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Khoản 3 và bổ sung Khoản 9, Khoản 10, Khoản 11 vào Điều 18 như sau:

3. Miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định tại Điều 19, Điều 20 Nghị định này chỉ được thực hiện trực tiếp đối với đối tượng được Nhà nước cho thuê đất và tính trên số tiền thuê đất, thuê mặt nước phải nộp...".

- Tại khoản 2, khoản 9 Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định:

"Điều 19. Miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước

2. Miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước trong thời gian xây dựng cơ bản theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng tối đa không quá 03 năm kể từ ngày có quyết định cho thuê đất, thuê mặt nước. Trường hợp người thuê đất sử dụng đất vào mục đích sản xuất nông nghiệp (trồng cây lâu năm) theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì thời gian xây dựng cơ bản vườn cây được miễn tiền thuê đất áp dụng đối với từng loại cây thực hiện theo quy trình kỹ thuật trồng và chăm sóc cây lâu năm do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định. Việc miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước trong thời gian xây dựng cơ bản được thực hiện theo dự án gắn với việc Nhà nước cho thuê đất mới, chuyển từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang thuê đất, không bao gồm các trường hợp đầu tư xây dựng cải tạo, mở rộng cơ sở sản xuất kinh doanh và tái canh vườn cây trên diện tích đất đang được Nhà nước cho thuê.

9. Miễn tiền thuê đất đến hết năm 2020 đối với diện tích đất nông nghiệp trong hạn mức theo quy định của pháp luật cho từng vùng đối với hộ nông dân, hộ nông trường viên, xã viên hợp tác xã nông nghiệp nhận giao khoán của doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất nông nghiệp nay phải chuyển sang thuê đất và ký hợp đồng thuê đất

với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của Luật Đất đai”.

- Tại mục 4 Công văn số 7810/BTC-QLCS ngày 12/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“4. Về miễn tiền thuê đất đối với diện tích đất nông nghiệp trong hạn mức

Việc miễn tiền thuê đất đối với diện tích đất nông nghiệp trong hạn mức đối với hộ nông dân, hộ nông trường viên, xã viên hợp tác xã nông nghiệp nhận giao khoán của doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất nông nghiệp nay phải chuyển sang thuê đất và ký hợp đồng thuê đất với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của Luật Đất đai theo quy định tại khoản 9 Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP được áp dụng từ ngày 01/01/2011 đến hết ngày 31/12/2020”.

Căn cứ quy định trên:

- Việc miễn tiền thuê đất đối với diện tích đất nông nghiệp trong hạn mức được thực hiện trực tiếp với đối tượng được Nhà nước cho thuê đất là hộ nông dân, hộ nông trường viên, xã viên hợp tác xã nông nghiệp nhận giao khoán của doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất nông nghiệp nay phải chuyển sang thuê đất và ký hợp đồng thuê đất với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của Luật Đất đai; thời gian áp dụng miễn tiền thuê đất cho đối tượng này là từ ngày 01/01/2011 đến hết ngày 31/12/2020. Như vậy, đối với hộ nông dân, hộ nông trường viên, xã viên hợp tác xã nông nghiệp đang nhận giao khoán của doanh nghiệp thì không được hưởng chính sách miễn tiền thuê đất theo quy định.

- Diện tích trồng cà phê tái canh trong thời gian kiến thiết cơ bản không thuộc đối tượng miễn tiền thuê đất.

2. Về miễn không thu thuế giá trị gia tăng 5% đối với mặt hàng gạo

Liên quan đến vấn đề này, Bộ Tài chính đã có Công văn số 7476/BTC-CST ngày 08/6/2015 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về chính sách thuế giá trị gia tăng đối với gạo; theo đó, chính sách thuế giá trị gia tăng đối với gạo thực hiện theo quy định hiện hành và đến ngày 29/6/2015, Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý với đề nghị của Bộ Tài chính (Công văn số 4944/VPCP-KTTH ngày 29/6/2015 của Văn phòng Chính phủ). Vì vậy, Bộ Tài chính đề nghị chính sách thuế giá trị gia tăng đối với gạo thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Bộ Tài chính trả lời để Công ty TNHH MTV Cà phê 721 được biết./. 

Nơi nhận: 

- Như trên;
- VPCP; 
- Bộ NN&PTNT;
- Tổng cty Cà phê VN;
- Phòng TM &CNVN;
- TCT; Các Vụ: CST, PC;
- Lưu: VT, QLCS.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN



Trần Đức Thắng